

Số: /KH-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-TGCP ngày 27/3/2019 của Ban Tôn giáo Chính phủ về việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo của UBND tỉnh quy định tại Luật tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo

- Qua công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật ở các địa phương, đánh giá kết quả thực hiện Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Hà Nam từ khi ban hành đến nay và các văn bản pháp luật liên quan.

- Qua kiểm tra phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập, những vấn đề mới phát sinh trong việc thi hành và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kịp thời hướng dẫn, giải quyết đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các sai phạm (nếu có).

- Góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác QLNN về tín ngưỡng, tôn giáo của chính quyền địa phương, đảm bảo thi hành pháp luật được đồng nhất và nghiêm túc.

1.2. Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL và văn bản chứa đựng QPPL liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo

Qua công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL về tín ngưỡng, tôn giáo và văn bản chứa đựng QPPL liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo kịp thời phát hiện các quy định trái hoặc không còn phù hợp của văn bản được kiểm tra với quy

định của Luật và Nghị định số 162 đề kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ văn bản nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản QPPL.

- Góp phần nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra văn bản QPPL về tín ngưỡng, tôn giáo và văn bản chứa đựng QPPL có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo của chính quyền địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra bảo đảm khách quan, nghiêm túc, toàn diện đúng quy định của pháp luật về phạm vi, đối tượng, thủ tục kiểm tra; tăng cường sự phối hợp giữa các cấp chính quyền, giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Qua kiểm tra phải đảm bảo thu thập được các thông tin thiết thực, nắm bắt kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện và những quy định chồng chéo, không phù hợp được phát hiện trong quá trình kiểm tra để có chỉ đạo giải quyết kịp thời.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo từ ngày 01/9/2019 đến ngày 01/9/2020, cụ thể:

1.1. Tình hình ban hành văn bản triển khai, văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật (Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định 162/2017/NĐ-CP; Quyết định 06/2018/QĐ-UBND).

- Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản triển khai, văn bản quy định chi tiết.

- Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản.

- Tính khả thi của văn bản.

1.2. Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật và các văn bản có liên quan (Luật tín ngưỡng, tôn giáo, Nghị định 162/2017/NĐ-CP, Quyết định 06/2018/QĐ-UBND).

- Sự phù hợp của tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật.

- Mức độ đáp ứng về nguồn kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật.

1.3. Tình hình tuân thủ pháp luật

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.

- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

1.4. Tình hình thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

Tình hình thực hiện Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Hà Nam tập trung ở một số nội dung sau:

+ Quản lý hoạt động tín ngưỡng (Công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng; Đăng ký hoạt động tín ngưỡng hoặc đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng; quản lý nguồn thu từ cơ sở tín ngưỡng, đặc biệt là cơ sở tín ngưỡng là di tích được xếp hạng: thu phí tham quan, tiền công đức);

+ Quản lý hoạt động tôn giáo (Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung; Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo hoặc bổ sung danh mục hoạt động tôn giáo; việc tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo trực thuộc; cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp; mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người không chuyên hoạt động tôn giáo).

+ Hoạt động của các hiện tượng tôn giáo mới.

+ Vấn đề đất đai, xây dựng liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

+ Vấn đề khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến tôn giáo.

+ Các hoạt động vi phạm, lệch chuẩn như hoạt động mê tín, lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để trục lợi.

1.5. Những kết quả đạt được, tồn tại, nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất.

2. Đối với công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL

Kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL về tín ngưỡng, tôn giáo và văn bản chứa đựng QPPL có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp ban hành.

III. PHẠM VI, PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN KIỂM TRA.

1. Phạm vi kiểm tra.

1.1. Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo:

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn và một số tổ chức, chức sắc tôn giáo.

1.2. Kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL về tín ngưỡng, tôn giáo và văn bản chứa đựng QPPL có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

- Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh tự kiểm tra văn bản QPPL về tín ngưỡng, tôn giáo và văn bản chứa đựng QPPL có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo do Hội đồng nhân dân và UBND cấp tỉnh ban hành còn hiệu lực.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tự kiểm tra văn bản QPPL về tín ngưỡng, tôn giáo và văn bản chứa đựng QPPL có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo do Hội đồng nhân dân và UBND cấp huyện, cấp xã ban hành còn hiệu lực.

Thời điểm ban hành: Từ ngày 20/9/2019 đến ngày 30/9/2020.

2. Phương pháp kiểm tra.

Căn cứ mục đích, yêu cầu, nội dung kiểm tra UBND tỉnh yêu cầu UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn và tổ chức tự kiểm tra tại địa phương; nội dung báo cáo kết quả tự kiểm tra gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 05/10/2020.

3. Thời gian kiểm tra: Trong quý III năm 2020.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tự kiểm tra và tổ chức kiểm tra tại các xã, phường, thị trấn, báo cáo kết quả kiểm tra về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

2. Giao Sở Nội vụ giúp UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra với Ban Tôn giáo Chính phủ.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh các đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CTTG tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Nội vụ, Dân vận, Công an, UBMTTQ, VHHT&DL, XD, TN&MT;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, NC(T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Vượng

